

Ngày 30/06/2025	31,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.6%	0.8%	6.4%

Q2/25		
ROE	13.5%	+/- YoY ▼ 0.8%

Q2/25		
DT thuần	120	QoQ ▲ 14.0 ▲ 13.6%
tỷ VNĐ		YoY ▲ 5.00 ▲ 4.7%

6T 2025		
DT thuần	226	YoY ▼ 26.0 ▼ 10.3%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN gộp	59.6	QoQ ▲ 0.20 ▲ 0.4%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 11.1 ▼ 15.6%

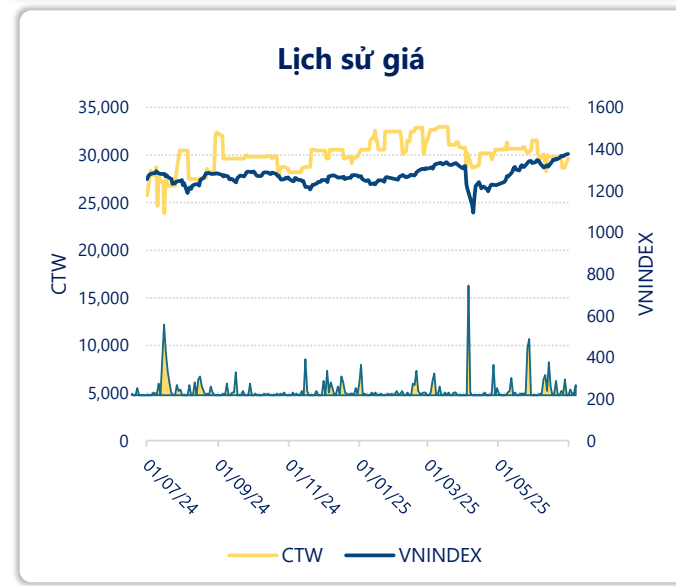
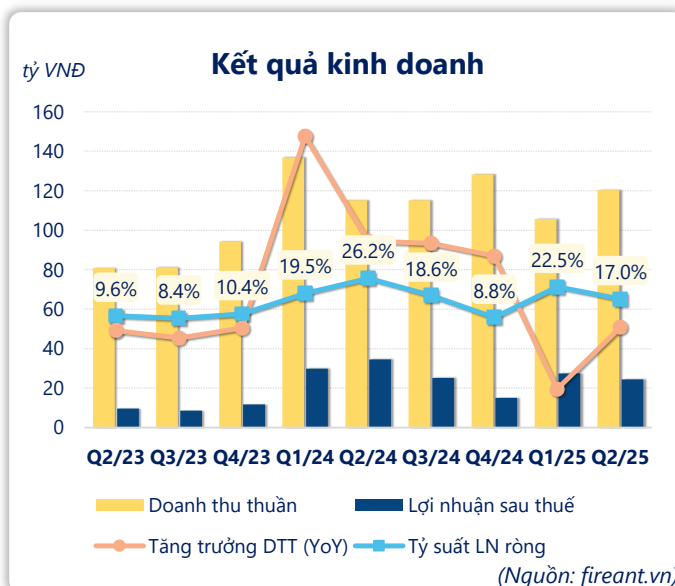
6T 2025		
LN gộp	119	YoY ▼ 16.0 ▼ 12.1%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN thuần	31.2	QoQ ▼ 4.10 ▼ 11.6%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 12.3 ▼ 28.2%

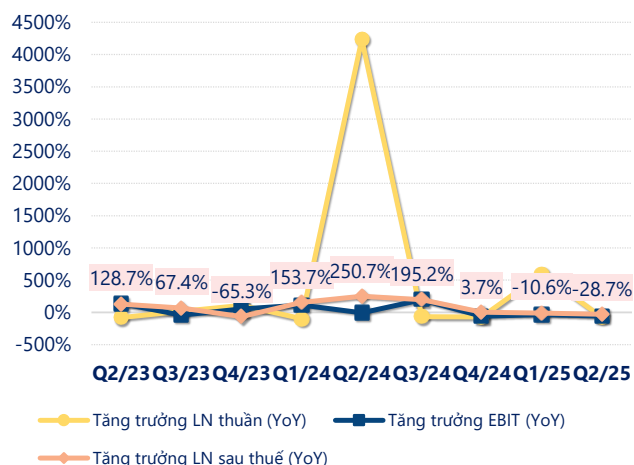
6T 2025		
LN thuần	66.5	YoY ▼ 16.9 ▼ 20.2%
tỷ VNĐ		

Q2/25		
LN sau thuế	24.5	QoQ ▼ 2.90 ▼ 10.7%
tỷ VNĐ		YoY ▼ 10.0 ▼ 29.1%

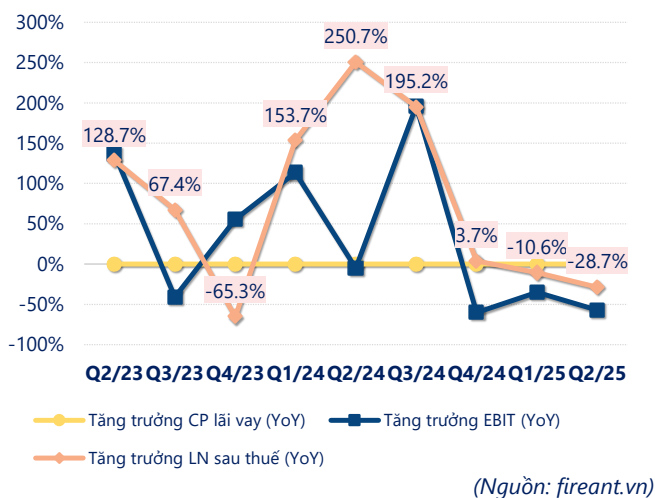
6T 2025		
LN sau thuế	51.9	YoY ▼ 12.4 ▼ 19.3%
tỷ VNĐ		



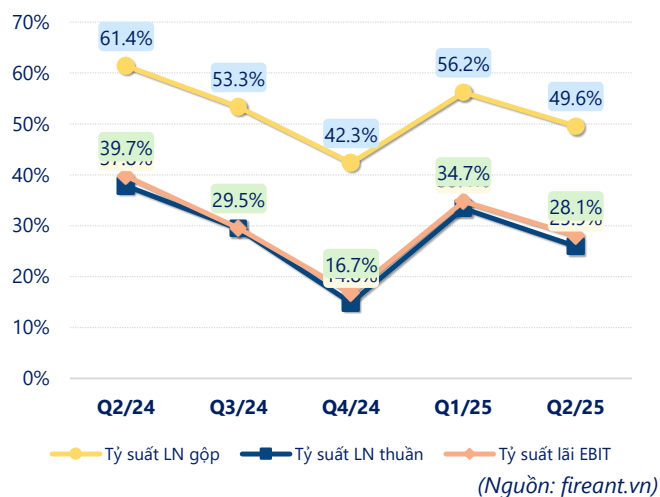
Tăng trưởng lợi nhuận



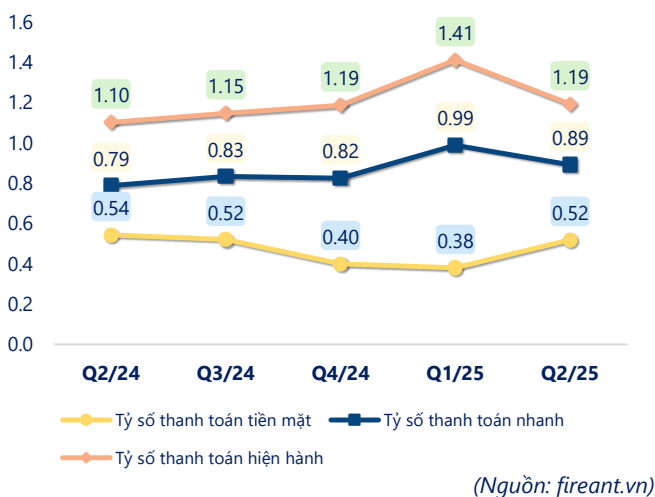
Tăng trưởng chi phí



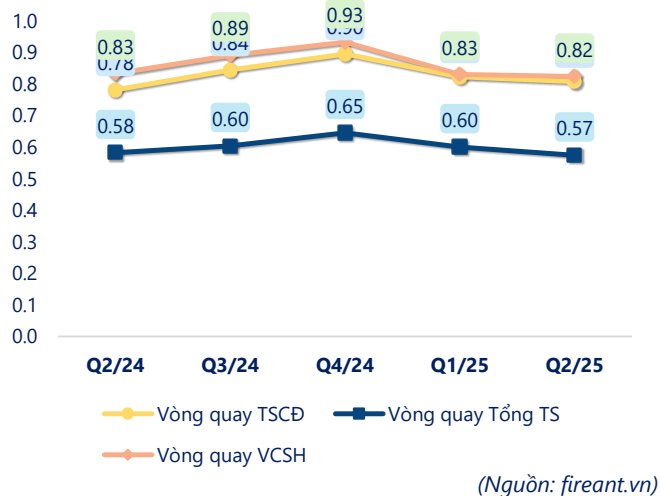
Tỷ suất lợi nhuận



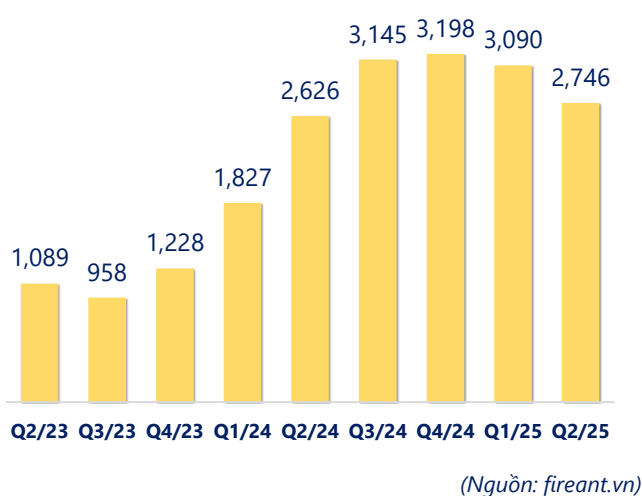
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	120	115	4.7%	226	252	-10.3%
Giá vốn hàng bán	60.7	44.5	36.5%	107	117	-8.3%
Lợi nhuận gộp	59.6	70.7	-15.6%	119	135	-12.1%
Doanh thu HĐTC	1.04	0.38	174%	1.23	0.46	165%
Chi phí TC	2.90	2.24	29.7%	5.08	4.73	7.3%
Chi phí lãi vay	2.90	2.24	29.7%	5.08	4.73	7.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.0	13.0	-22.9%	20.4	25.5	-20.2%
Chi phí QLDN	16.6	12.3	34.6%	28.3	22.3	27.1%
LN thuần từ HĐKD	31.2	43.5	-28.2%	66.5	83.4	-20.2%
Lợi nhuận khác	-0.34	-0.04	-748%	-1.09	-2.10	48.0%
LN trước thuế	30.9	43.5	-29.0%	65.4	81.3	-19.5%
Lợi nhuận sau thuế	24.5	34.5	-29.1%	51.9	64.3	-19.3%
LNST của CĐ cty mẹ	20.5	30.1	-31.9%	44.2	56.9	-22.3%

(Nguồn: fireant.vn)

